

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 22-02-2023
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
chung khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hồng Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trà Thị Lệ
2. Bà Trương Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 142/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ánh Ng, sinh năm 1987

Bị đơn: Anh Lương Viết N, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố TL, phường P, thị xã ĐP, tỉnh Quảng Ngãi;
Nguyên đơn, bị đơn đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 02/8/2022, tại bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ánh Ng trình H bày:

Chị và anh Lương Viết N tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND

phường PN, thị xã Đức Phổ vào năm 2017. Năm đầu tiên cuộc sống hôn nhân hạnh phúc, sau đó giữa chị và anh N thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau nguyên nhân là do mâu thuẫn trong việc giáo dục con cái, anh N không làm tròn trách nhiệm của một người cha và còn có quan hệ ngoại tình. Chị đã cho anh N thời gian để sửa chữa nhưng anh Vẫn không thay đổi nên chị và anh N sống ly thân từ tháng 9/2022. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và không thể tiếp tục chung sống với anh N nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Nam.

Về con chung: Có 02 con chung tên Lương Viết Hải Đ , sinh ngày 14/7/2017 và Lương Thanh Trúc, sinh ngày 04/01/2021, hiện nay chị Ngđang nuôi dưỡng, khi ly hôn chị Ngyêu cầu được nuôi hai con, không yêu cầu anh N phải cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Lương Viết N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân vợ chồng có đăng ký kết hôn như lời chị Nguyễn Thị Ánh Ng trình bày. Trong thời gian vợ chồng chung sống vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm và do anh không chung thủy với chị Ng. Vợ chồng sống thiếu niềm tin, luôn nghi ngờ lẫn nhau, dẫn đến vợ chồng không sống chung được, hiện nay vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau nên chị Ngyêu cầu ly hôn, anh N đồng ý.

Về con chung: có 02 con chung như chị Ng trình bày, hiện nay hai con đang sống với chị Ng, khi ly hôn anh N yêu cầu được nuôi cháu Lương Viết Hải Đ , giao cháu Lương Thanh T cho chị Ng nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự:

Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ánh Ng và anh Lương Viết N; giao hai con chung cho chị Nguyệt trực tiếp nuôi dưỡng. Tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết và nợ chung không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ánh Ng có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn anh Lương Viết N ở tổ dân phố T1, phường P, thị xã ĐứNc Phổ, tỉnh Quảng Ngãi nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã ĐứNc Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ánh Ng và anh Lương Viết N tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2017 tại Ủy ban nhân dân phường PN, do vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyệt và anh N là hoàn toàn hợp pháp. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống và do anh N có quan hệ ngoại tình, giữa chị Nguyệt và anh N đã sống ly thân một thời gian, phần ai nấy sống, hai bên đã không còn quan tâm đến nhau và cả hai đều đồng ý ly hôn. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị Nguyệt và anh N đã ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử ghi nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Ngu và anh N.

[3] Về con chung: Vợ chồng chị Nguyệt, anh N có 02 con chung tên Lương Viết Hải Đ , sinh ngày 14/7/2017 và Lương Thanh T, sinh ngày 04/01/2021, hiện nay chị Ngđang nuôi dưỡng, khi ly hôn chị Ng và anh N đều muốn được nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy cháu T dưới 36 tháng tuổi, còn cháu Đăng mới có 6 tuổi, cả hai cháu đều cần sự quan tâm chăm sóc của người mẹ. Chị Ng có thu nhập ổn định, đủ khả năng nuôi con. Anh N muốn được nuôi con nhưng trong thời gian con sống với chị Ng, anh N lại không quan tâm con và cũng không chu cấp tiền cho chị Ng để nuôi con. Do vậy để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho các cháu, Hội đồng xét xử xét thấy nên giao cả cháu Đ và T cho chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp theo Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng: Chị Ng không yêu cầu cấp dưỡng cho con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung: Không có.

[6] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Thị Ánh Ng và anh Lương Viết Nam cùng phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội,

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ánh Ng và anh Lương Viết N.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Lương Viết Hải Đ , sinh ngày 14/7/2017 và Lương Thanh T, sinh ngày 04/01/2021 cho chị Nguyễn Thị Ánh Ng trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Ng không yêu cầu cấp dưỡng cho con nên Tòa không xét.

Anh Lương Viết N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được quyền cản trở.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ánh Ng phải chịu 75.000 đồng án phí thuận tình ly hôn được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002745 ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chi của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi; chị Ng được hoàn trả 225.000 đồng (*hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng*). Anh Lương Viết N phải chịu 75.000 đồng (*bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí thuận tình ly hôn.

Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thị xã Đức Phổ;
- Chi cục THADS thị xã Đức Phổ;
- Các đương sự;
- UBND phường PN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Hồng Mỹ

